

Ngày	800 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	14.3%	14.3%	14.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	500 - 900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	22
Số lượng CPLH (CP)	27,223,647
KLGD BQ 20 phiên (CP)	17,115
Sở hữu nước ngoài	0.4%
Beta	0.15
EPS	-3,411
P/E	-0.2

DT thuần

Q1/24

14.9

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.80| -4.9%

YoY: ▼23.9| -61.5%

LN trước thuế

Q1/24

-19.6

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 7.50| 27.6%

YoY: ▲ 4.80| 19.6%

LN sau thuế

Q1/24

-19.6

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 7.50| 27.6%

YoY: ▲ 4.80| 19.6%

ROA

2023

-13.2%

+/- YoY: ▼ 3.0%

DT thuần

2023

109

tỷ VNĐ

YoY: ▼83.0| -43.1%

LN trước thuế

2023

-98.9

tỷ VNĐ

YoY: ▼21.3| -27.5%

LN sau thuế

2023

-98.9

tỷ VNĐ

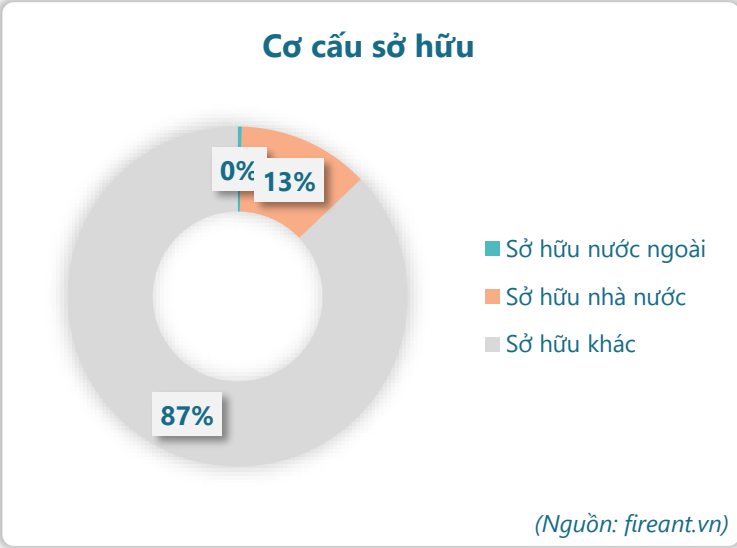
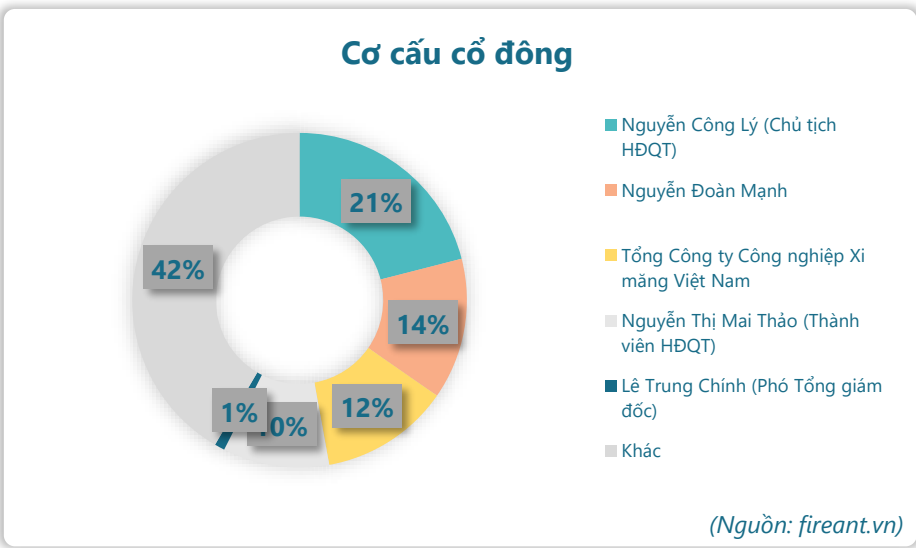
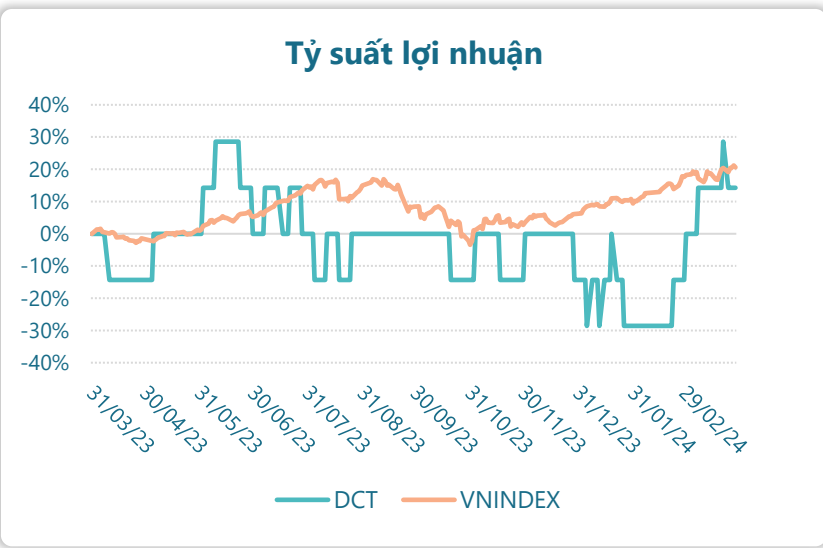
YoY: ▼21.3| -27.5%

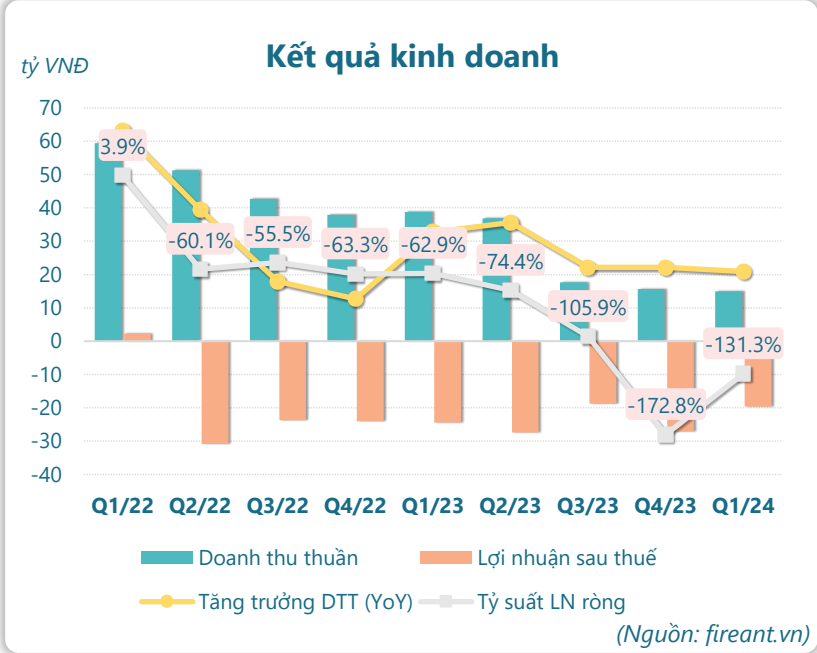
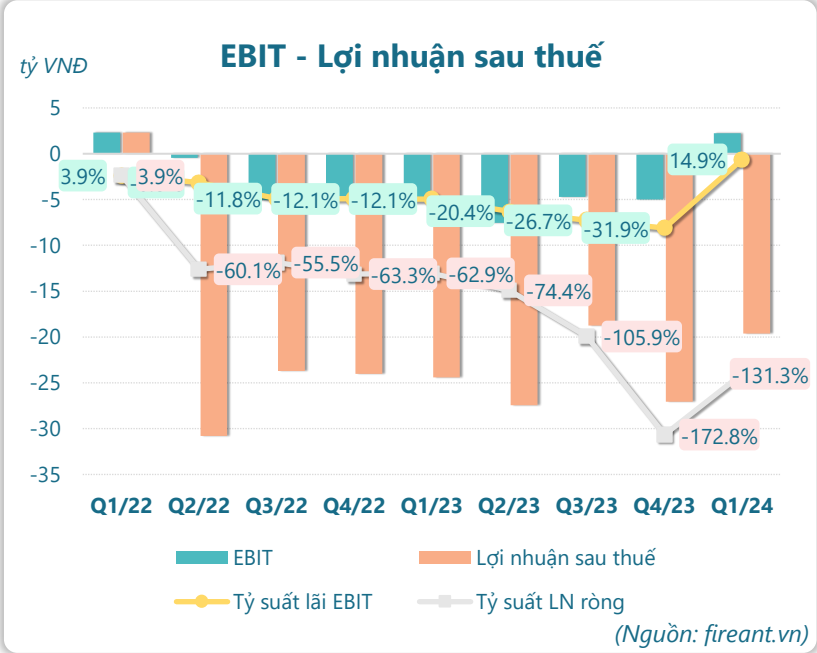
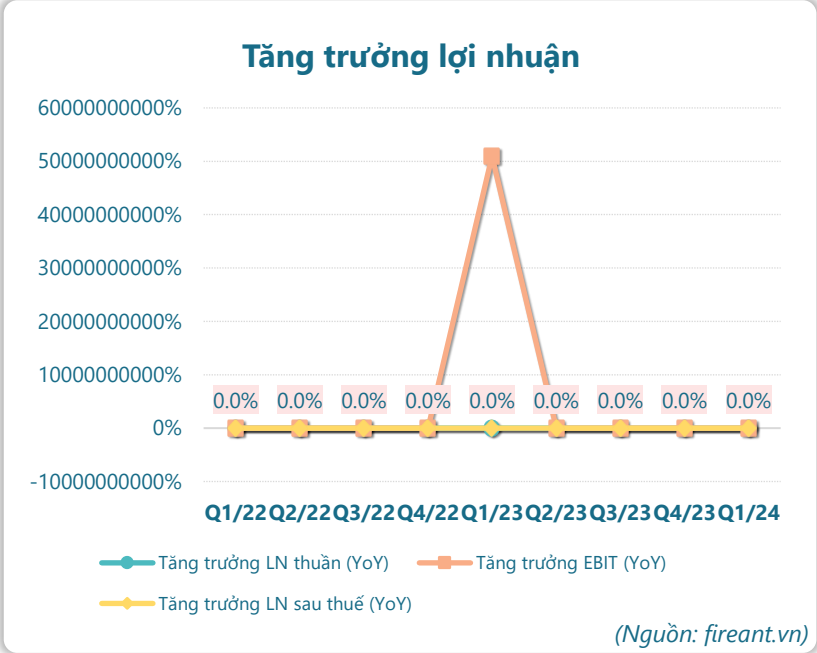
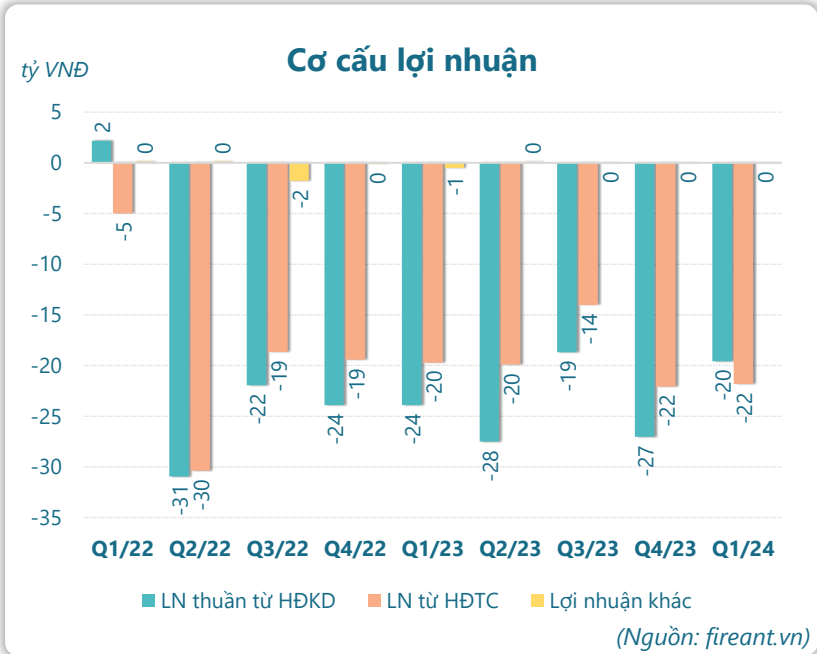
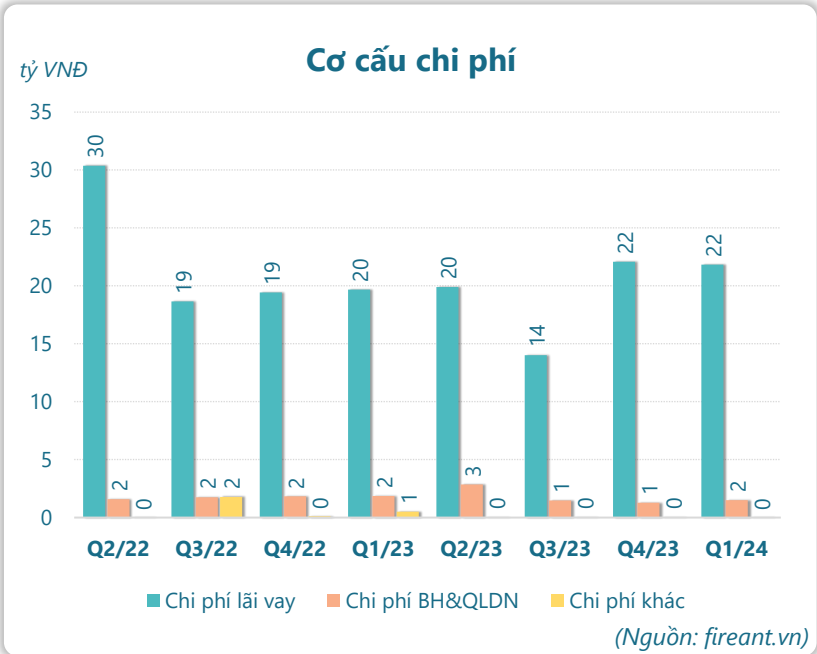
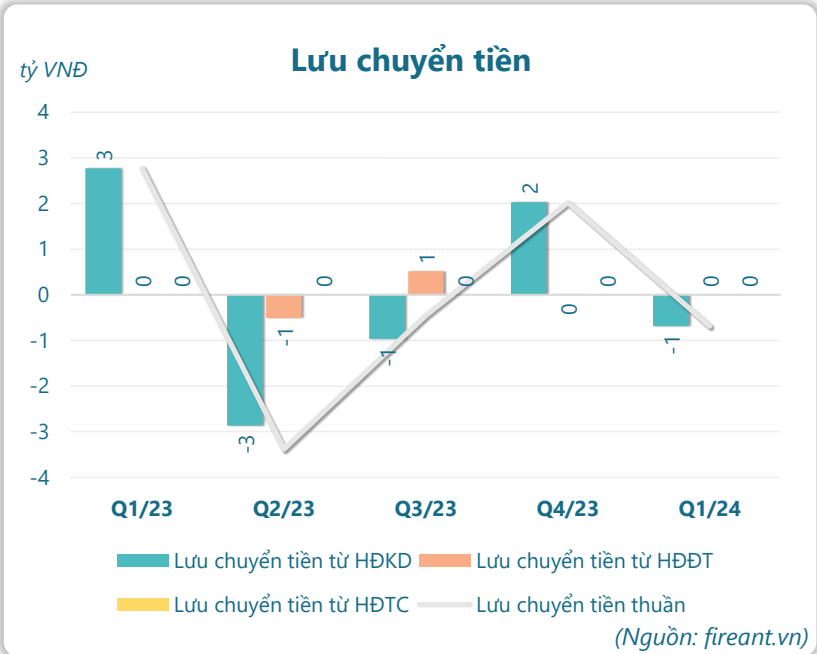
ROE

2023

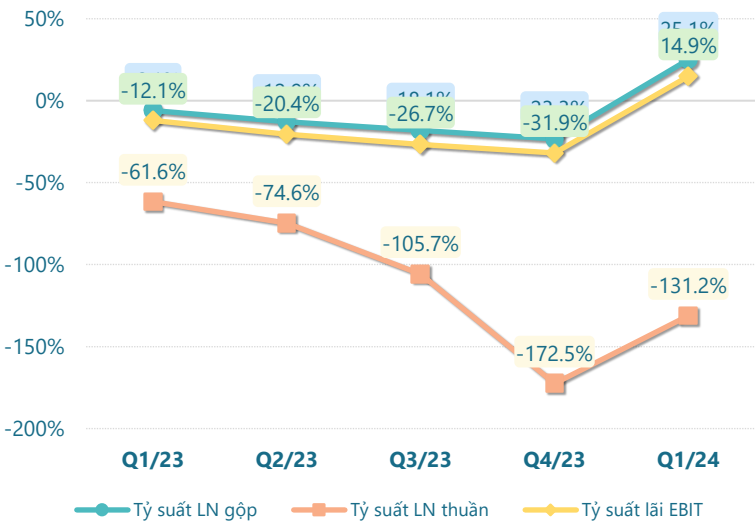
27.0%

+/- YoY: ▼ 0.9%



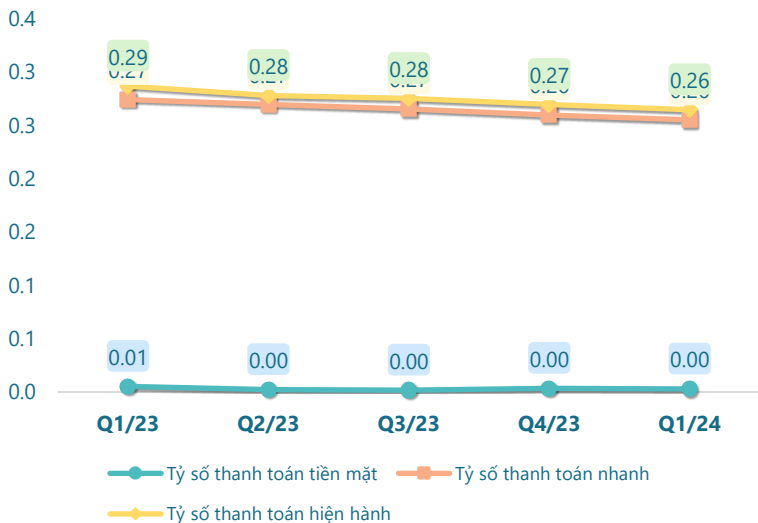


Tỷ suất lợi nhuận



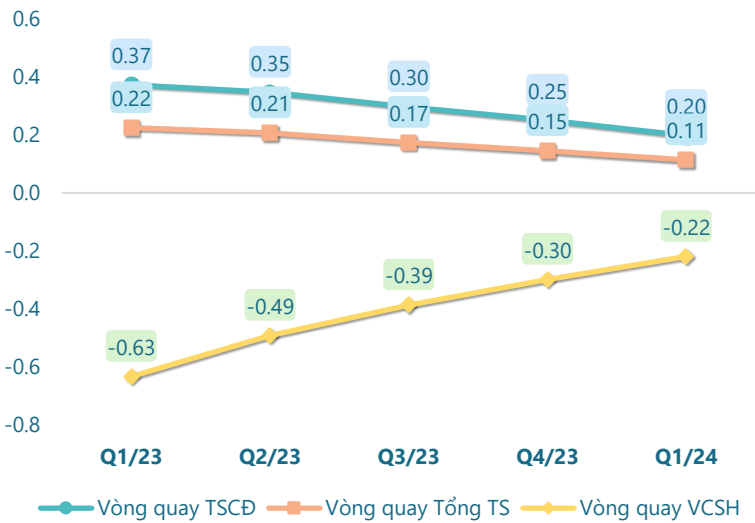
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



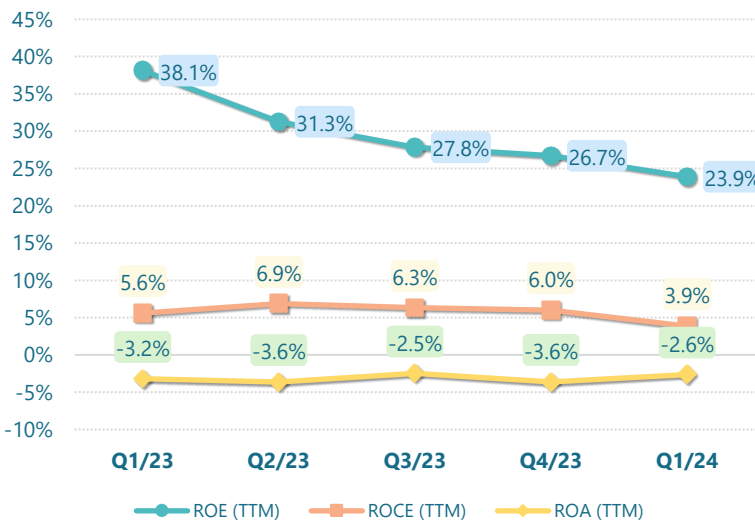
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



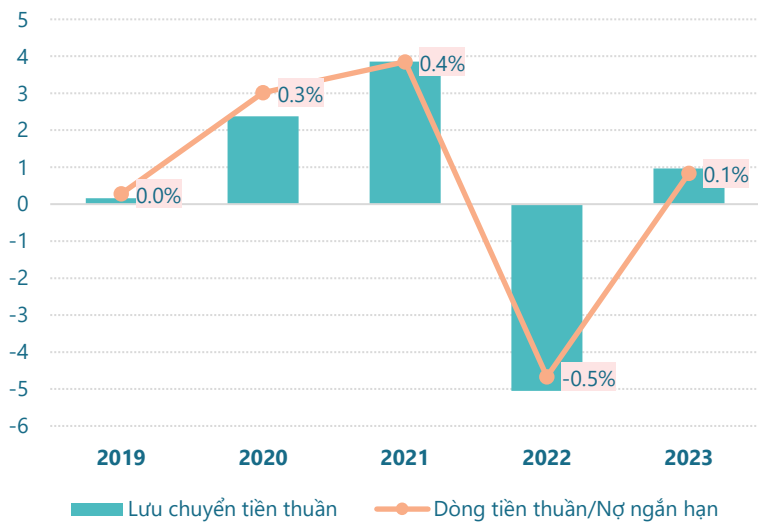
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



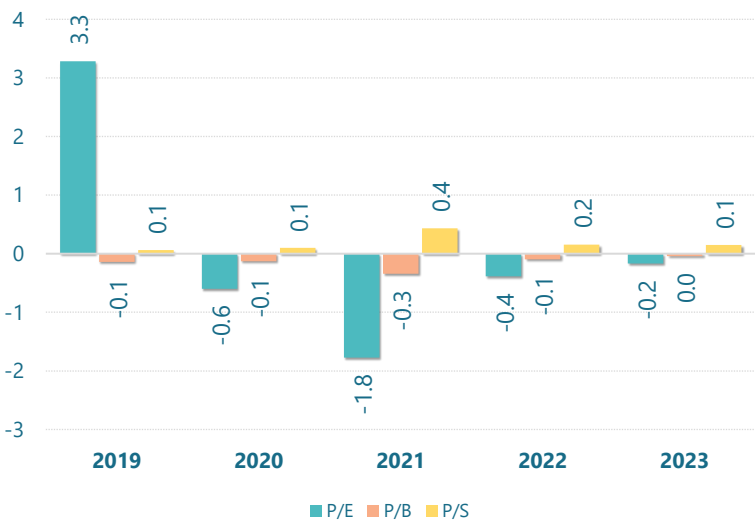
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)